**TUẦN 6**

**(Từ ngày 14/10 đến ngày 18/10/2024)**

**Thứ hai, ngày 14 tháng 10 năm 2024**

**Buổi sáng**

Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ

**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG VIẾT CÂU CHUYỆN VỀ BẢN THÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS chia sẻ được câu chuyện của bản thân trước toàn trường hoặc chú ý lắng nghe, cổ vũ câu chuyện của các bạn. Thể hiện sự tự tin và hứng thú khi tham gia hoạt động Viết câu chuvện về bản thân.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - Cho HS sắp xếp chỗ ngồi từng lớp trên sân trường qua bài hát: *Lớp chúng ta đoàn kết* | - HS thực hiện |
| **2. Hoạt động khám phá** | |
| **Hoạt động 1. Thực hiện nghi lễ chào cờ:**  - Người điều hành chính: Tổng phụ trách  - Người phối hợp: Tập thể giáo viên nhà trường.  - GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  - Tổ chức Lễ chào cờ.  **\* Hoạt động 2. Tổng kết hoạt động Viết câu chuyện về bản thân**  **- GV Tổng phụ trách Đội giới thiệu nội dung tổng kết hoạt động Viết câu chuyện về bản thân:**  **+ Tổng kết số lượng HS đã tham gia hoạt động, nhận xét chất lượng bài viết của HS và khen ngợi tập thể lớp xuất sắc đã có nhiều bài viết tham gia hoạt động đạt chất lượng tốt.**  **- GV mời đại diện 2 đến 4 HS chia sẻ bài viết của mình trưóc toàn trường.**  **- Mời một số HS bày tỏ cảm nghĩ khi nghe câu chuyện của các bạn.** | - HS chỉnh đốn hàng ngũ để chào cờ  - Chào cờ, hát Quốc ca, Đội ca..    - HS lắng nghe.  - 2-4 HS chia sẻ trước toàn trường  - HS khác bày tỏ cảm nghĩ |
| **3. Hoạt động vận dụng** | |
| **- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nghĩ sau khi tham gia hoạt động Viết câu chuyện về bản thân:**  + Cảm xúc của em sau khi tham gia hoạt động Viết câu chuyện về bản thân thế nào?  - Tổng phụ trách chốt nội dung, giáo dục HS tôn trọng bản thân, bạn bè, những người xung quanh mình. | - Một số HS chia sẻ cảm nghĩ trước toàn trường.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 2: Toán

**BÀI 16: SỐ THẬP PHÂN (TT-Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố và hoàn thiện các kỹ năng chuyển hỗn số thành số thập phân; kĩ năng đọc, viết số thập phân; Làm quen với việc sử dụng số thập phân trong đọc, viết các số đo đại lượng.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học,...

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập của bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, cẩn thận khi làm bài và yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Phiếu học tập.

**2. Học sinh**: SGK, vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - Khởi động qua trò chơi “Bắn tên”, HS hỏi đáp nối tiếp những nội dung liên quan đến bài trước: Số Thập phân.  - Nhận xét, tuyên dương các bạn có câu trả lời đúng.  - Qua trò chơi, các em được ôn tập nội dung gì ?  - GVNX, giới thiệu bài. | - HS hỏi đáp trước lớp.  - HS chia sẻ.  - HS ghi bài. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| a. - GV đưa hỗn số 1 , yêu cầu HS thực hiện các thao tác:  + Viết dưới dạng 1,3.  GV hướng dẫn cách đọc: một phẩy ba.  Và số 1,3 gọi là số thập phân. Giá trị của 1,3 = 1 .  Thực hiện tương tự với số thập phân 2,47.  b.HS quan sát bảng và nhận biết cấu tạo (các thành phần) của số thập phân:  - GV nhận xét, chốt KT.  - Yêu cầu HS tự tìm một vài STP tương tự rồi nêu cách đọc, viết các STP đó. | - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - HS thực hiện. |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập** | |
| **Bài 1:** - HS đọc đề bài và xác định yêu cầu.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - HD HS tiến hành các thao tác:  - Củng cố kĩ năng chuyển hỗn số thành PSTP, đọc STP.  **Bài 2:** a. - GV phân tích mẫu.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm, đọc cho nhau nghe.  - GV chốt lại 2 cách đọc.  b. Viết STP  - GV nhận xét.  - Em hãy nêu lại các bước viết STP.  **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  - Nêu lại cách viết số thập phân. | - HS đọc bài.  - 1 HS làm trên bảng lớp.  - Chia sẻ trước lớp.  - HS quan sát, lắng nghe.  - Làm bài trong nhóm 2.  - HS làm bài cá nhân vào vở, 1 em làm bảng phụ.  - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 3, 4: Tiếng Việt

**BÀI ĐỌC 3: HẠT NẢY MẦM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ đọc sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài thơ. Tốc độ đọc 90 – 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 4.Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: kể về một số hoạt động học tập có tính trải nghiệm, qua đó cho thấy sự thú vị và ý nghĩa thiết thực của phương pháp học tập “học đi đôi với hành".Bước đầu cảm nhận được từ ngữ, chi tiết thú vị và có ý nghĩa trong câu chuyện; chia sẻ được cảm nhận của mình với cô và các bạn.

- Biết cùng các bạn thảo luận nhóm, xác định cách đọc, giọng đọc cho toàn bài; Chủ động nghiên cứu bài đọc, trả lời đúng các CH đọc hiểu trong bài; tìm được các chi tiết hay trong bài đọc.

*-* Chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Máy tính, tranh minh họa.

- Học sinh: SGK.

**III**.**CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - Cho HS chơi trò chơi “Lật mảnh ghép” để kiểm tra bài cũ :  MG1: Vì sao Diệp muốn giúp Lý cắt chữ U*?*  MG2: *Vì sao lúc đầu Lý định nhờ Diệp giúp nhưng sau đó lại không nhờ nữa?*  *MG3: Từ câu chuyện trên em rút ra cho mình bài học gì\?*  - Cho HS quan sát và miêu tả bức tranh dưới mảnh ghép  - Nhận xét- đánh giá khích lệ HS  - Giới thiệu bài. | - Học sinh chơi trò chơi khởi động.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV    - Bức tranh vẽ về hai ông cháu đang trò chuyện vui vẻ. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức** | |
| **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **- Gọi 1 hs đọc cả bài.**  - Bài chia thành mấy đoạn ?  *Đoạn 1: Từ đầu đến “cẩn thận xếp những lọ cây vào giỏ”.*  *Đoạn 2: Từ “Thụy mang giỏ cây đến lớp” đến “Loan cãi”.*  *Đoạn 3: phần còn lại*  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Giới thiệu giọng đọc.  - Hướng dẫn đọc từ khó: *dẫu*, *chập chờn*, *len*, *trái hồng*, *vành nôi*, …).  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK.  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Xung quanh* ***rộ lên*** *tiếng bàn tán: // Một cái hạt* ***nấu chín*** */ còn mọc mầm / thì* một con gà luộc / vẫn có thể đẻ trứng!  *Nó* ***chỉ chưa nảy mầm*** *thôi. // − Loan cãi.*  - Đọc nối tiếp theo nhóm đôi.  - GV gọi 2 – 3 nhóm thi đọc trước lớp.  - GV nhận xét các nhóm.  - GV mời 1 HS đọc lại toàn bộ bài đọc.  - GV nhận xét, đánh giá, khích lệ học sinh.  - GV đọc toàn bài. | - 1 hs đọc.  - Hs chia đoạn.  - HS đọc nối tiếp (2 nhóm).  - HS luyện đọc từ khó.  - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi.  - Đọc nối tiếp theo nhóm đôi.  - HS lắng nghe |
| **Tiết 2**  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - Y/c HS thảo luận nhóm 2 trả lời các câu hỏi trong SGK.  - Quan sát hỗ trợ các nhóm.  - Gọi các nhóm chia sẻ.  - Nhận xét.  - Nội dung bài là gì? | - Thảo luận nhóm 2 trả lời câu hỏi SGK.  - Các nhóm trả lời.  - HS trả lời. |
| **3. Hoạt động luyện tập, thực hành** | |
| **Hoạt động 3: Đọc nâng cao:**  Luyện đọc nâng cao đoạn 1.  - Nhắc lại giọng đọc.  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | - HS luyện đọc đọc theo nhóm  - Thi đọc diễn cảm trước lớp.  - Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **4. Hoạt động vận dụng** | |
| - Bài đọc giúp em có suy nghĩ gì về vai trò của thực hành trong học tập?  - Nhận xét tiết học. | - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

**Thứ hai, ngày 14 tháng 10 năm 2024**

**Buổi chiều**

Tiết 1: Khoa học

**Bài 4: SỰ BIẾN ĐỔI HOÁ HỌC CỦA CHẤT (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được các dấu hiệu của sự biến đổi hoá học của một số chất. Trình bày được một số ví dụ đơn giản, gần gũi với cuộc sống về biến đổi hoá học.

- Biết trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề; Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống; giải thích hiện tượng trong sự biến đổi hoá học.

- HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập; HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm; có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Ti vi, máy tính, phiếu học tập.

- Học sinh: Bút dạ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| *Trò chơi: giải ô chữ*  - GV nêu nhiệm vụ: Mỗi tổ là một đội, sau khi đọc câu hỏi, các đội phất cờ để giành quyền trả lời.  - Tổ chức cho HS chơi:  Dòng 1: Hoạt động giúp ta nhận biết đặc điểm bên ngoài của sự vật. (có 7 chữ cái)  Dòng 2: Dựa vào các dấu hiệu quan sát được, ta nhận biết được đặc điểm của sự vật, hiện tượng, sự ... của thể giới xung quanh. (có 5 chữ cái)  Dòng 3: Chất ban đầu biến đổi thành chất khác khi có sự ..... (Từ có 4 tiếng)  - GV tổng kết trò chơi, tuyên dương HS.  - Giới thiệu bài. | - Cả lớp cùng hát- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân.  - HS tham gia chơi:  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành** | |
| **Hoạt động 3: Phân tích một số ví dụ về sự biến đổi hoá học**  Bước 1. Làm việc nhóm  - GV chia nhóm 4 HS, giao nhiệm vụ: thảo luận và trình bày câu hỏi mục Quan sát, trang 22 SGK.  Bước 2. Làm việc cả lớp  - GV yêu cầu đại diện một số nhóm lên trình bày; các nhóm khác đặt câu hỏi, bổ sung (nếu có).  - GV chỉnh sửa, đưa ra đáp án, khen ngợi các nhóm nêu được đúng và nhiều nhất các dấu hiệu để xác định sự biển đổi hoá học.  Bước 3. Làm việc nhóm  - GV yêu cầu các nhóm 4 tiếp tục thảo luận, trả lời câu hỏi mục Thảo luận, trang 22 SGK.  *+ Trong những cách em làm biến đổi tờ giấy, cách nào làm cho tờ giấy có sự biến đổi hoá học? Vì sao?*  Bước 4. Làm việc cả lớp  - GV tổ chức cho đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, khen ngợi các nhóm HS nêu đủ dấu hiệu nhận biết trường hợp không có và có sự biển đổi hoá học.  - Mở rộng: GV yêu cầu HS nhắc lại về yếu tố gây nên sự biến đổi trạng thái của chất.  - GV chốt lại và cho biết nhiệt độ cũng là một yếu tố dẫn đến nhiều sự biển đổi hoá học.  Ví dụ tờ giấy, nếu không đốt thì cũng không bị cháy- không xảy ra biển đổi hoá học.  - GV kết luận:  + Một chất ban đầu biến đổi thành chất khác khi có sự tác động của ánh sáng, nhiệt độ, không khí hay một số chất khác gọi là sự biến đổi hoá học.  + Dấu hiệu của sự biến đổi hoá học là có sự thay đổi về màu sắc, mùi, vị, … | - Các nhóm thảo luận làm vào phiếu học tập.  - Đại diện các nhóm trình bày – mỗi nhóm trình bày 1 trường hợp. Các nhóm còn lại bổ sung.  - HS lắng nghe.  - Các nhóm tiếp tục thảo luận:  - Đại diện 2 nhóm chia sẻ. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ: Ánh sáng, không khí, nhiệt độ, giấm, ….  - HS nhắc lại. |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** | |
| - Y/c hs làm việc cá nhân, sau đó trao đổi với bạn cùng bàn mình: Nêu ví dụ về sự biến đổi hoá học của chất trong thực tiễn và cho biết dấu hiệu giúp em nhận biết sự biến đổi đó.  - GV mời HS chia sẻ trước lớp.  Ví dụ:  + Rượu nhạt để lâu thành giấm  Dấu hiệu: Rượu cay nhưng giấm chua  + Quả trứng sống → Trứng luộc  Dấu hiệu: Mùi tanh→ Mùi thơm; Vị thay đổi  + Quả táo cắt ra để một lúc bị thâm  Dấu hiệu: |Mặt cắt quả táo trắng → thâm  + Dầu, mỡ rán lâu hoặc nóng bị cháy  Dấu hiệu: Xuất hiện mùi khét, chuyển màu nâu đen trên chảo  + Nước chè để lâu bị thiu  Dấu hiệu: Màu trà vàng → đen, mùi thơm→ thiu  + Cơm → mẻ  Dấu hiệu: Hạt cơm mềm, thơm → Nhão, mùi chua, vị chua  - GV tuyên dương HS.  - Nhận xét tiết học. | - HS thực hiện nhiệm vụ.  - Một số HS chia sẻ trước lớp. Lớp nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 3 HS đọc, lớp đọc thầm.  - HS lắng nghe  - HS nghe để chuẩn bị. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 2: Giáo dục thể chất

(Giáo viên chuyên dạy)

**-------------------------------------------------------**

Tiết 3: Tiết đọc thư viện

**ĐỌC CÁ NHÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thu hút và khuyến khích học sinh tham gia vào việc đọc và hiểu nội dung truyện đọc. Khuyến khích học sinh tham gia đọc trong môi trường có sự hỗ trợ.

- Biết chia sẻ, hợp tác với bạn trong học tập.

- Học sinh có ý thức trong việc học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Sách, truyện.

- Học sinh: Sách, truyện.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Nhận xét.  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  1. Giới thiệu tiết học  - Nhắc lại nội quy thư viện.  - Hôm nay chúng ta sẽ tham gia hoạt động Đọc cặp cá nhân.  2. Các hoạt động  a. Trước khi đọc.  - Gv nhắc nêu y/c chung với tiết học.  - Gv nhắc về mã màu phù hợp với trình độ đọc của hs.  - Y/c hs nêu cách lật sách đúng tư thế.  - Mời các hs lên chọn sách trên tủ của thư viện và chọn ví trí ngồi.  b. Trong khi đọc.  - Y/c hs đọc truyện cá nhân.  - Quan sát, lắng nghe, giúp đỡ các nhóm. Sửa cho các em về cách lật trang sách.  c. Sau khi đọc.  - Y/c hs mang sách về chỗ ngồi của lớp.  - Bạn nào muốn chia sẻ về quyển sách mình vừa đọc ?  - Gv và hs cùng đặt câu hỏi:  + Câu chuyện có mấy nhân vật ? Đó là những nhân vật nào ?  + Các em thích nhân vật nào nhất trong truyện ? Vì sao ?  + Câu chuyện xảy ra ở đâu ?  + Đoạn nào trong câu chuyện làm em thích nhất ?  + Nếu em là nhân vật trong truyện em sẽ hành động như thế nào ?  .......  - Nhận xét, khen ngợi các nhóm.  d. Hướng dẫn trả sách.  - Gv y/c hs mang trả sách vào đúng vị trí.  **3. Hoạt động vận dụng**  - Em học được điều gì khi đọc truyện đó ?  - Nhận xét tiết học. | - Hs hát tập thể.  - Lắng nghe.  - Hs lắng nghe..  - Hs lắng nghe.  - Hs nêu và thực hiện trước lớp.  - Hs lên chọn sách.  - Hs đọc truyện.  - Hs về chỗ ngồi.  - Các nhóm chia sẻ.  + Hs trả lời.  + Lắng nghe.  + Lắng nghe.  + Hs trả lời.  + Hs trả lời.  - Hs trả sách đúng vị trí ban đầu.  - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 4: GDKNS

**XỬ LÍ KHI GẶP NGƯỜI CÓ DẤU HIỆU BỊ NGẤT**

**-------------------------------------------------------**

**Thứ ba, ngày 15 tháng 10 năm 2024**

**Buổi chiều**

**BÀI 16: SỐ THẬP PHÂN (TT-Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố kĩ năng đọc, viết số thập phân; Làm quen với việc sử dụng số thập phân trong đọc, viết các số đo đại lượng. Dùng thước thẳng đo được độ dài của một số đồ dùng học tập, ghi lại kết quả đo với đơn vị xăng-ti-mét.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học,...

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập của bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, cẩn thận khi làm bài và yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Phiếu học tập.

**2. Học sinh**: SGK, vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Nêu cách đọc số thập phân.  - Nhận xét.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**  Bài 3:a. Đọc STP  - GV phân tích cách đọc mẫu.  - Yêu cầu HS tự làm bài trong nhóm 2.  - GV chốt cách đọc thứ 3 về đọc STP.  b. Viết STP  - Gọi 1 HS làm trên bảng lớp.  - HS khác làm VBT.  - GV chấm, nhận xét.  => Chốt cách đọc, viết STP.  c. Yêu cầu HS HĐ N2, nói cho bạn nghe từng chữ số trong mỗi STP ở phần a thuộc hàng nào.  **Bài 4:** HS đọc và xác định yêu cầu.  - Yêu cầu HS quan sát thước thẳng để nhận biết STP chỉ số đo chiều dài của chiếc bút màu và quan sát cân để nhận biết STP chỉ cân nặng của quả dứa.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  => Chốt cách quan sát, đọc STP. | - HS nêu.  - HS làm việc nhóm 2, đọc cho nhau nghe.  - 1 HS làm bảng lớp.  - HS thực hiện.  - HS quan sát sau đó nêu STP thích hợp, rồi đọc các số đo tương ứng vừa tìm được. |
| **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** | |
| **Bài 5: -** Gọi HS đọc và xác định yêu cầu.  - Yêu cầu HS hoạt động theo N6: Dùng thước thẳng đo độ dài của 1 số đồ dùng học tập. Ghi lại kết quả đo với đơn vị là cm.  - GV theo dõi, giúp đỡ nhóm còn lúng túng.  - Nhận xét, tuyên dương nhóm làm việc tốt.  - Nhận xét tiết học. | - HS thực hành đo, ghi kết quả vào phiếu học tập.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 2: Lịch sử và Địa lí

**BÀI 4. DÂN CƯ VÀ DÂN TỘC Ở VIỆT NAM (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS kể được tên một số dân tộc ở Việt Nam và kể lại được một số câu chuyện về tình đoàn kết của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Bày tỏ được thái độ tôn trọng đối với sự đa dạng văn hoá của các dân tộc Việt Nam.

- Học sinh biết làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự đa dạng văn hoá của các dân tộc Việt Nam. Chăm chỉ: hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên:Máy tính, ti vi, hình ảnh về trang phục các dân tộc, phiếu học tập.

- Học sinh:SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *Ong nhỏ và mật hoa.*  + GV phổ biến cách chơi: Mỗi tổ là một đội chơi. Các đội hãy giúp ong mật tìm được mật hoa bằng cách trả lời các câu hỏi sau. Các đội sẽ phất cờ để giành quyền trả lời câu hỏi.  + GV tổ chức cho HS chơi:  *Lựa chọn đáp án đúng trong các câu hỏi:*  ***Câu 1. Đặc điểm nào dưới đây đúng với dân cư nước ta?***  *A. Rất đông dân, đứng thứ 1 trong khu vực Đông Nam Á.*  *B. Rất đông dân, đứng thứ 2 trong khu vực Đông Nam Á.*  ***C. Đông dân, đứng thứ 3 trong khu vực Đông Nam Á.***  *D. Đông dân, đứng thứ 4 trong khu vực Đông Nam Á.*  ***Câu 2. Ý nào dưới đây thể hiện mặt tích cực của dân số tăng nhanh?***  ***A. Tạo được nguồn lao động dồi dào và dự trữ lao động lớn.***  *B. Đẩy nhanh tốc độ khai thác tài nguyên thiên nhiên.*  *C. Chất lượng cuộc sống của người dân khó được nâng cao.*  *D. Gia tăng ô nhiễm môi trường và cạn kiệt tài nguyên.*  ***Câu 3. Dân cư Việt Nam phân bố …***  *A. khá đồng đều giữa đồng bằng, ven biển và miền núi.*  *B. khá đồng đều giữa thành thị và nông thôn.*  *C. chưa hợp lí, dân cư tập trung đông ở miền núi, thưa ở đồng bằng và ven biển.*  ***D. chưa hợp lí, dân cư tập trung đông ở đồng bằng và ven biển, thưa ở miền núi.***  ***Câu 4. Ghép các từ và số cho sẵn vào chỗ chấm (......) trong các câu sau cho phù hợp.*** *(A,C,B)*  *A. khó khăn C. tài nguyên*  *B. nguồn lao động*  *Phân bố dân cư chưa hợp lí ở Việt Nam gây ….(1) cho việc khai thác ……(2) và sử dụng....(3)*  - GV tổng kết trò chơi.  - Giới thiệu bài. | - HS lắng nghe cách chơi  - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Cộng đồng các dân tộc Việt Nam** | |
| **\* Hoạt động 1**: **Tìm hiểu về các dân tộc và tình đoàn kết của các dân tộc**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4: một nửa lớp hoàn thành nhiệm vụ 1, một nửa lớp hoàn thành nhiệm vụ 2.  - Nhiệm vụ 1: Đọc thông tin, em hãy:  + Cho biết Việt Nam có bao nhiêu dân tộc?  + Kể tên một số dân tộc ở Việt Nam.  + Giới thiệu tranh ảnh và nét văn hoá tiêu biểu của một số dân tộc Việt Nam mà em đã sưu tầm.  - Nhiệm vụ 2: Đọc thông tin và kết hợp với hiểu biết của bản thân, em hãy kể lại một số câu chuyện về tình đoàn kết của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.  - GV tổ chức cho một số nhóm trình bày kết quả, các nhóm HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.  - GV chuẩn xác kiến thức dân tộc và tình đoàn kết các dân tộc ở Việt Nam:  *+ Việt Nam có 54 dân tộc, dân tộc Kinh có số dân đông nhất.*  *+ Các dân tộc Việt Nam luôn đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ nhau để bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.*  - GV gọi HS nhắc lại kết luận.  - Chia sẻ một số tranh, ảnh về các dân tộc ở Việt Nam. | - Các nhóm nhận nhiệm vụ và tổ chức thảo luận ghi kết quả vào phiếu học tập.  - Đại diện một số nhóm trình bày, các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - Một số em nhắc lại. |
| **3. Hoạt động vận dụng** | |
| **Hoạt động 2: Chia sẻ**  - GV cho HS chia sẻ cá nhân:  + Em hãy nhận xét về tình đoàn kết của các dân tộc sinh sống ở địa phương em? (có thể kể ra ví dụ để minh chứng cho tình đoàn kết đó).  - GV chốt lại – liên hệ, giáo dục HS đoàn kết với các bạn trong lớp, trong trường.  - Nhận xét tiết học. | - HS suy nghĩ và chia sẻ.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 3: Ôn Tiếng Việt

**LUYỆN ĐỌC: HẠT NẢY MẦM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Luyện đọc trôi chảy, đọc diễn cảm bài “Hạt nảy mầm”.

- Hs biết chia sẻ kết quả học tập với bạn. Hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Mạnh dạn, tự tin.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Nhận xét, khen ngợi.  - Giới thiệu bài.  **2. Hoạt động luyện tập thực hành**  2.1. Luyện đọc  - GV yêu cầu học sinh đọc thầm theo nhóm 2.  - Nhắc lại giọng đọc cho học sinh.  - Hướng dẫn HS cách ngắt, nghỉ đúng ở những câu dài khó.  2.2. Thi đọc  - GV gọi một số nhóm thi đọc.  - Nhận xét.  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  -Nhận xét tiết học. | - 1 hs nêu nội dung của bài “Hạt nảy mầm”.  - Lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 2.  - Các nhóm thi đọc.  - Các nhóm nhận xét bài đọc của nhóm bạn.  - Lắng nghe. |

**-------------------------------------------------------**

**Thứ tư, ngày 16 tháng 10 năm 2024**

**Buổi chiều**

Tiết 1: Toán

**BÀI 17: SỐ THẬP PHÂN BẰNG NHAU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh nhận biết được khi viết thêm chữ số 0 vào bên phải phần thập phân hoặc bỏ chữ số 0 (nếu có) ở tận cùng bên phải của số thập phân thì giá trị của số thập phân không thay đổi. HS làm được các bài tập liên quan đến việc nhận diện hai STP bằng nhau.

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học,...

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập của bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Bảng phụ.

- Học sinh: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - HS quan sát tranh rồi cho biết:  - Hai bạn đang nói về điều gì? Phần được tô màu của hình thứ nhất là và  cùng bằng 0,5; của hình thứ hai là và cùng bằng 0,50.  - Bạn Voi nói gì?  - GV gợi vấn đề: So sánh 0,5 và 0,50.  - GVNX, giới thiệu bài. | - HS hỏi đáp trước lớp.  - HS trả lời.  - HS ghi bài. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| - Thông qua hình ảnh trực quan, hoặc thông qua tính chất cơ bản của phân số. GV giúp HS nhận biết 0,5 = 0.50.  - GV đưa thêm ví dụ đề HS làm rồi nhắc lại nhận xét nêu trên.  - Yêu cầu HS tự lấy ví dụ, viết 1 số thập phân bất kì rồi đố bạn viết 2 số thập phân bằng số thập phân vừa viết. | - HS rút ra nhận xét: |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập** | |
| **Bài 1.** a,– GV gọi HS nêu yêu cầu.  - GV gọi HS trình bày và kết luận: 3,100 = 3,1. Vậy hai số thập phân bằng nhau là 3,100 và 3,1.  b) Làm tương tự.  => GV chốt lại kiến thức về cách nhận diện hai STP bằng nhau.  Bài 2:  a. Viết một số thập phân bằng với mỗi số thập phân đã cho.  b. GV hướng dẫn HS làm tương tự.  **Bài 3.** Giao nhiệm vụ cho hs.  - GV cùng HS nhận xét, chữa bài.  => Củng cố về STP bằng nhau.  **Bài 4.** – GV HDHS nhận biết yêu cầu đề bài rồi tiến hành các thao tác:  + Quan sát hình vẽ để nhận biết phân số hoặc số thập phân chỉ số phần đã tô màu của hình vẽ.  + Đối chiếu với câu trả lời của mỗi bạn, từ đó nhận biết bạn nào nói đúng.  - GV cùng HS chữa bài. | - HS hoạt động cá nhân.  - Chọn ra hai số thập phân bằng nhau trong các số thập phân đã cho.  - HS làm bài.  - HS tự làm bài, sau đó đổi vở, chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.  - HS làm bài cá nhân.  - 1 HS làm bảng phụ.  - HS khác nhận xét.  - HS thảo luận nhóm 2 và trả lời.  - HS quan sát hình vẽ và thực hiện yêu cầu Gv đưa ra. |
| 4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | |
| **Bài 5.** – Gọi HS nêu yêu cầu đề bài.  => Củng cố về STP bằng nhau.  - Nhận xét tiết học. | - HS đọc yêu cầu rồi so sánh các số thập phân 0,80 và 0,8.  - HS trả lời.  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 2: Lịch sử và Địa lí

**BÀI 4. DÂN CƯ VÀ DÂN TỘC Ở VIỆT NAM (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận xét được sự gia tăng dân số ở Việt Nam và một số hậu quả do gia tăng dân số nhanh và phân bố dân cư chưa hợp lí ở Việt Nam, có sử dụng tranh ảnh, biểu đồ hoặc bảng số liệu. Bày tỏ được thái độ tôn trọng đối với sự đa dạng văn hoá của các dân tộc Việt Nam. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn: Giới thiệu hoạt động hoặc vẽ/ viết về tình đoàn kết của cộng đồng các dân tộc ở địa phương hoặc trên đất nước Việt Nam.

- GDĐP: Sưu tầm tư liệu, hình ảnh về một số dân tộc ở Bắc Giang.

- HS biết làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự đa dạng văn hoá của các dân tộc Việt Nam. Chăm chỉ hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Máy tính, ti vi, phiếu học tập.

- Học sinh: SGK, bút,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| **-** GV cho HS nghe và hát theo bài hát *Ru em* (dân ca Xơ-đăng).  - Bài hát vừa rồi là dân ca của dân tộc nào?  Người Xơ-đăng sống ở khu vực nào trên đất nước ta?  - GV giới thiệu bài. | - HS nghe và cùng hát theo.  - Dân ca Xơ-đăng  - HS chia sẻ.  - Cá nhân HS tự chia sẻ.  - HS lắng nghe. |
| **2.** **Hoạt động hình thành kiến thức** | |
| - GV gọi HS đọc 2 câu hỏi ở phần Luyện tập (mục Bàn tay)  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4: hoàn thành câu 1 vào phiếu học tập và chuẩn bị câu trả lời cho câu 2.  *+ Câu 1. Hoàn thành sơ đồ thể hiện tác động của dân số tăng nhanh ở nước ta theo gợi ý trang 24 SGK vào vở.*    *+ Câu 2. Em cần làm gì để thể hiện thái độ tôn trọng đối với sự đa dạng văn hoá của các dân tộc Việt Nam?*  - GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả, nhận xét, bổ sung câu trả lời.  *-* GV biểu dương nhóm trả lời đúng, có sáng tạo. | - 2 HS đọc, cả lớp đọc thầm  - Các nhóm thực hiện  Câu 1. Ví dụ  Câu 2. Chẳng hạn:  + Tìm ra nét đẹp về văn hoá của các dân tộc về trang phục, phong tục tập quán,...  + Góp phần bảo vệ truyền thống tốt đẹp văn hoá của các dân tộc trong ngôn ngữ, nhà ở, trang phục, phong tục tập quán,...  + Không chê bai, giễu cợt nét văn hoá của các dân tộc.  - Đại diện một số nhóm trình bày, các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung |
| **3. Hoạt động vận dụng trải nghiệm** | |
| - GV gọi HS đọc nội dung câu hỏi ở mục Vận dụng.  - GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm 4.  + Nhiệm vụ 1: Ở địa phương em có những dân tộc nào cùng chung sống? Hãy tìm hiểu một hoạt động của người dân thể hiện tình đoàn kết của cộng đồng các dân tộc ở địa phương và chia sẻ với các bạn trong lớp.  + Nhiệm vụ 2: Vẽ hoặc viết thông điệp về tình đoàn kết của cộng đồng các dân tộc Việt Nam để chia sẻ với các bạn và những người xung quanh.  - GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả, nhận xét, bổ sung nội dung.  - GV nhận xét, biểu dương và chuẩn xác kiến thức.  - GV chốt lại nội dung bài – liên hệ để giáo dục lòng nhân ái, tình đoàn kết dân tộc cho HS.  - GDĐP: Sưu tầm tư liệu, hình ảnh về một số dân tộc ở Bắc Giang. | - 2 HS đọc, lớp đọc thầm  - Các nhóm lắng nghe và chọn nhiệm vụ 1 hoặc nhiệm vụ 2.  + HS các nhóm thảo luận.  - Đại điện nhóm HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ, các nhóm khác nhận xét, bổ sung nội dung.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe để chuẩn bị. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**--------------------------------------------------------**

Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: SỰ THAY ĐỔI CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS sáng tạo được tác phẩm Hành trình khôn lớn và giới thiệu được về sự thay đổi của bản thân thể hiện qua tác phẩm. Phát triển khả năng khéo léo, sáng tạo.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Giáo viên: giấy khổ lớn, bút, hồ dán, băng dính.

- Học sinh: HS chuẩn bị các bức ảnh, tư liệu về bản thân được lưu giữ từ nhỏ đến thời điểm hiện tại, bút màu, kéo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - Cho HS chơi trò chơi: Thụt thò  **Luật chơi:** Quản trò chỉ cần hô thụt thò và các bạn trong lớp phải làm theo lời nói của người quản trò. Bạn nào làm sai thì sẽ bị phạt | - HS tham gia trò chơi |
| **2. Hoạt động khám phá** | |
| **\* Hoạt động 1: Sáng tạo tác phẩm Hành trình khôn lớn**  - GV hướng dẫn HS sáng tạo tác phẩm Hành trình khôn lớn theo gợi ý sau:  + Tập hợp các bức ảnh, tư liệu về bản thân được lưu giữ từ nhỏ đến thời điểm hiện tại;  + Suy nghĩ về ý tưởng thể hiện tác phẩm có nội dung thể hiện sự thay đổi của bản thân;  + Lựa chọn hình thức thể hiện tác phẩm phù hợp: an-bum, tranh vẽ, lược đồ, sơ đồ, truyện tranh,...  + Vē tranh hoặc sắp xếp các bức ảnh, tư liệu về bản thân theo ý tưởng của em;  + Viết chú thích cho các bức tranh, ảnh;  + Trang trí tác phẩm thật sinh động, hấp dẫn.  - GV tổ chức cho HS sang tạo sản phẩm.  - Kết luận: GV khen ngợi HS đã tích cực tham gia vào hoạt động sáng tạo tác phẩm Hành trình khôn lớn để thể hiện những thay đổi của bản thân mình.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **\* Hoạt động 2: Triển lãm tác phẩm Hành trình khôn lớn**  - GV giới thiệu nội dung, ý nghĩa hoạt động triển lãm các tác phẩm Hành trình khôn lớn.  - GV huớng dẫn HS thảo luận và thống nhất ý tuởng trưng bày các tác phẩm.  GV Có thể gợi ý các nhóm trưng bày vào 4 đến 6 góc trong lớp học.  - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và tham quan sản phẩm.  - GV mời một số HS giới thiệu trước lớp về sự thay đổi của bản thân thể hiện qua tác phẩm.  - GV mời một số HS chia sẻ suy nghĩ và cảm nhận của bản thân sau khi xem triển lãm theo gợi ý:  + Em thích tác phẩm của bạn nào nhất? Vì sao?  + Em nhận ra bản thân đã thay đổi như thể nào trong hành trình khôn lớn của mình?  - Kết luận:  + Tác phẩm Hành trình khôn lớn thể hiện nhữmg thay đổi tích cực trong quá trình khôn lớn và trưởng thành của các em. Hãy tiếp tục cố gắng rèn luyện bản thân mỗi ngày để luôn thấy tự hào về bản thân minh nhé! | - HS theo dõi để biết cách thực hiện  - HS tiến hành sáng tạo tác phẩm Hành trình khôn lớn theo ý tưởng của mình.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe.  - HS sắp xếp các tác phẩm vào khu vực trưng bày.  - HS cùng đi xem tác phẩm của các bạn và tặng sao hoặc dán sticker cho tác phẩm mình yêu thích.  - 3-4 HS giới thiệu, cả lớp theo dõi.  - HS chia sẻ suy nghĩ và cảm nhận của bản thân.  - HS lắng nghe. |
| **4. Hoạt động vận dụng** | |
| **- GV phỏng vấn HS: Em cảm thấy hoạt động hôm nay thế nào?**  **+ Em học tập được điều gì qua hoạt động hôm nay?**  **- GV hướng dẫn HS giới thiệu tác phẩm Hành trình khôn lớn với người thân.** | - HS trả lời phỏng vấn  - HS lắng nghe để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

**Thứ sáu, ngày 18 tháng 10 năm 2024**

**Buổi sáng**

Tiết 1: Toán

**BÀI 18: SO SÁNH CÁC SỐ THẬP PHÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết cách so sánh hai số thập phân và biết sắp xếp các số thập phân theo thứ tự từ bé đến lớn (hoặc ngược lại). Thực hành sử dụng số thập phân trong đọc, viết các số đo đại lượng. HS làm được các bài tập liên quan đến việc so sánh STP.

- HS phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học,...

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập của bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Bảng phụ.

- Học sinh: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. Hoạt động khởi động  - Nêu cách đọc số thập phân.  - Nhận xét.  - Giới thiệu bài.  2. Hoạt động thực hành, luyện tập  Bài 3: - Gọi Hs đọc và xác định yêu cầu.  a. Phân tích và so sánh cấu tạo của mỗi số thập phân đã cho.  Nhận biết: Nếu 5,6?4 < 5,614 thì ? < 1, vậy ? = 0. số phải tìm là: 5,604.  - HS tự làm phần b, c.  - GV nhận xét.  **Bài 4.** – Gọi HS đọc và xác định yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để tìm câu trả lời.  - Gv nhận xét chung.  **Bài 5.**  - GV HDHS thực hiện thao tác so sánh các so thập phân:  Ta có: 18,40 < 18,48 và 18,48 < 18,58 nên 18,40 < 18,48 < 18,58.  *- Trả lời:* Châu là người về đích đầu tiên. | - HS trả lời.  - HS tự làm bài cá nhân.  - 1 HS lên bảng làm bài.  - HS khác chữa bài, nhận xét.  - HS quan sát hình vẽ để nhận biết con đường màu xanh dài 0,8 km; đường màu đỏ dài 0,74 km. Có 0,74 < 0,8.  - HS trả lời.  - HS trả lời trước lớp.  - HS khác nhận xét.  - HS làm bài các nhân vào vở, 1 em làm bảng phụ.  - HS chia sẻ về kết quả học tập. |
| 3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | |
| Bài 6:  a) HS hỏi và ghi chép chiều cao của mọi người trong gia đình.  b) HS so sánh các số đo chiều cao vừa ghi được rồi viết tên các thành viên trong gia đình theo thứ tự từ người thấp nhất đến người cao nhất.  - Nhận xét tiết học. | - HS tự thực hiện.  - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 2: Tiếng Việt

**GÓC SÁNG TẠO: NHỮNG BÀI HỌC HAY**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết được đoạn văn nếu cảm nghĩ về một bạn học sinh trong một tác phẩm đã học; Giới thiệu được bài viết với các bạn. Biết thể hiện cảm xúc khi đọc, nói, viết.

- Thực hiện được hoạt động nhóm, lớp; Thực hiện hoạt động viết và trang trí bài viết; Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

- Có ý thức tự giác trong học tập, chủ động hoàn thành nhiệm vụ cá nhân; Có trách nhiệm khi phối hợp hoạt động cùng bạn và thực hiện nhiệm vụ cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Máy tính, ti vi.

- Học sinh: Kéo, hồ dán, giấy màu, bút màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV bắt nhịp cho cả lớp hát bài “*Mái trường nơi học bao điều hay*”  - GV giới thiệu bài học. | - HS hát .  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS ghi bài. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức** | |
| Bài 1: GV mời HS đọc yêu cầu.  **- Tổ chức cho HS trao đổi cặp đôi về đề bài đã chọn.**  **- Tổ chức cho HS chia sẻ nhanh theo gợi ý.** | **-** 1 HS đọc yêu cầu của BT 1.  - Dựa vào nội dung gợi ý trong SGK, 2 HS ngồi cạnh nhau trao đổi về đề bài mà mình chọn.  - Một số HS trình bày trước lớp về dự kiến viết bài theo đề đã chọn. (Thực hiện nhanh). |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập** | |
| HĐ 1: Viết đoạn văn và trang trí hoặc vẽ hình minh hoạ cho bài viết  - GV dành thời gian cho HS làm việc cá nhân.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS. | **- HS làm việc cá nhân.**  **+** Viết đoạn văn vào phiếu học tập / vở ô li.  + Dán hình đã chuẩn bị sẵn hoặc vẽ, trang trí bài viết.  + Hoàn thiện bài làm. |
| HĐ 2: Giới thiệu và bình chọn bài viết (BT 2, 3) - Tổ chức báo cáo kết quả trước lớp.  - GV khen ngợi, biểu dương HS. | - Một số HS báo cáo kết quả (GV chiếu bài làm của HS, nếu có điều kiện). Các bạn trong lớp nhận xét, bình chọn những bài viết hay, trình bày đẹp.  - HS gắn sản phẩm lên góc sáng tạo của lớp / tổ. |
| **4. Hoạt động vận dụng**  - GV cho HS tự nhận xét về tiết học: Tiết học có gì vui? Hoạt động nào trong giờ học làm em thích nhất? Sau tiết học, em đã biết làm những việc gì? Em mong muốn điều gì ở những bài Góc sáng tạo tiếp theo?  - GV nhận xét, đánh giá về tinh thần, thái độ học tập và sản phẩm của HS; tuyên dương những em có bài nói, bài viết hay, sản phẩm trang trí đẹp, những HS tiến bộ hơn các buổi học trước. | - HS nhận xét về tiết học  - HS lắng nghe  - HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 3: Khoa học

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ: CHẤT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Trong bài học này, HS sẽ ôn tập những kiến thức đã học về chủ đề Chất:

+ Đất: một số thành phần của đất, vai trò của đất đối với cây trồng ; nguyên nhân, tác hại của ô nhiễm, xói mòn đất và biện pháp phòng chống ô nhiễm, xói mòn đất.

+ Chất : hỗn hợp và dung dịch; một số đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí; sự biến đổi trạng thái của chất; sự biến đổi hóa học của chất.

- Biết chia sẻ ý kiến, trình bày kết quả nhóm; Vận dụng kiến thức đã học về sự biến đổi của chất để giải thích các hiện tượng trong thực tiễn cuộc sống.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ; Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Máy tính, ti vi, phiếu học tập.

- Học sinh: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  - GV yêu cầu HS:  + *Thảo luận nhóm đôi, nhắc lại cho nhau nghe những nội dung đã được học trong chủ đề.*  *+ Lần lượt trả lời thật nhanh và ngắn gọn câu hỏi: Em học được gì từ chủ đề Chất? Điều gì làm em thích nhất khi tìm hiểu về chủ đề này?*  - GV giới thiệu bài.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Ôn tập kiến thức**  - GV chia lớp thành các nhóm 4, yêu cầu HS tham khảo sơ đồ gợi ý trong SGK trang 23 để vẽ hoặc viết những điều đã học được từ chủ đề Chất.  A diagram of a chat  Description automatically generated  - GV hướng dẫn, gợi mở để HS nhớ lại các kiến thức cốt lõi đã được học qua chủ đề Chất.  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm để hoàn thành sơ đồ trên giấy khổ lớn.  - GV khuyến khích HS sử dụng kĩ năng vẽ, viết bằng sơ đồ tư duy theo các cách sáng tạo khác nhau để HS có sản phẩm vừa khái quát được các kiến thức cốt lõi của chủ đề Chất vừa có tính thẩm mĩ.  - GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả của nhóm mình. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, tổng kết và nhắc lại:  *+ Thành phần và vai trò của đất.*  *+ Ô nhiễm, xói mòn và bảo vệ môi trường đất.*  *+ Sự biến đổi của chất.*  *+ Các tính chất của hỗn hợp và dung dịch.*  - GV tổ chức cho các nhóm HS báo cáo bài trình bày về hoạt động bảo vệ môi trường đất (hoạt động 8, Bài 1).  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm có phần trình bày đúng, đủ nội dung, sáng tạo.  **3. Hoạt động luyện tập**  **Hoạt động 2: Tìm hiểu các biến đổi của chất**  - GV chia lớp thành các nhóm 4.  - GV tổ chức cho HS quan sát Hình 1 và Hình 2.  A diagram of a candle and a cup of egg  Description automatically generated with medium confidence  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi: *Nêu sự biến đổi trạng thái và sự biến đổi hóa học diễn ra ở Hình 1 và 2. Giải thích.*  - GV mời đại diện 2 - 3 nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, tuyên dương những HS trả lời đúng.  **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  - Nhắc lại kiến thức về bài học. | - HS thảo luận nhóm, nhắc lại những nội dung đã học trong chủ đề:  *+ Đất và bảo vệ môi trường đất.*  *+ Hỗn hợp và dung dịch.*  *+ Sự biến đổi trạng thái của chất.*  *+ Sự biến đổi hóa học của chất.*    - HS lắng nghe, ghi tên bài mới.            - HS lắng nghe yêu cầu của GV.              - HS lắng nghe GV hướng dẫn.    - HS làm việc nhóm.    - HS lắng nghe, ghi nhớ.          - HS chia sẻ sản phẩm lên bảng *(sản phẩm được đính kèm ở cuối bài).*    - HS lắng nghe, ghi bài.          - HS trình bày báo cáo của cả nhóm.      - HS lắng nghe, phát huy.          - HS chia nhóm theo hướng dẫn của GV.  - HS quan sát hình.      - HS lắng nghe yêu cầu của GV.    - HS làm bài vào phiếu học tập.  - HS lắng nghe, chữa bài.      - HS chia sẻ trước lớp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**-------------------------------------------------------**

Tiết 4: Sinh hoạt lớp

**TOẠ ĐÀM VỀ CHỦ ĐỀ EM ĐÃ LỚNHƠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS chia sẻ và học hỏi được về cách phát triển bản thân theo hướng tích cực.

- Mạnh dạn, tự tin chia sẻ ý kiến của bản thân trong buổi toạ đàm. NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** | |
| - GV cho HS hát và vận động theo bài hát: *Chắp cánh ước mơ.*  - Em hãy nói về ước mơ của mình.  - GV liên kết giới thiệu vào tiết học. | - Cả lớp cùng tham gia.  - 2-3 HS nói |
| **2. Hoạt động khám phá** | |
| - GV hướng dẫn HS tổ chức buổi toạ đàm: Đặt câu hỏi và thảo luận những nội dung liên quan đến chủ đề *Em đã lớn hơn*. Các gợi ý cụ thể như sau:  + Những thay đổi tích cực của bản thân trong thời gian qua.  + Các yếu tố ảnh hưởng đến sự thay đổi của em.  + Cảm xúc của em về sự thay đổi của bản thân.  + Kế hoạch phát triển bản thân trong thời gian tới.  - Tổ chức toạ đàm - Khuyến khích sự chia sẻ tích cực của HS.  - Kết thúc hoạt động toạ đàm: GV chốt lại nội dung toạ đàm, khen ngợi HS đã tham gia hoạt động | - HS lắng nghe để biết cách tham gia hoạt động  - HS trao đổi, chia sẻ ý kiến về những vấn đề xoay quanh chủ đề buổi toạ đàm. |
| **3. Hoạt động vận dụng** | |
| - GV mời một số HS chia sẻ bài học rút ra được sau buổi toạ đàm.  - Giáo dục tự hào về những thay đổi tích cực của bản thân trong thời gian quan, tiếp tục chăm chỉ, cố gắng vượt qua mọi khó khăn để thực hiện được ước mơ của mình.  - Dặn dò HS: chuẩn bị cho các hoạt động chào mừng ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam. | - Một số HS chia sẻ  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe để chuẩn bị. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

|  |  |
| --- | --- |
| *Đan Hội, ngày tháng năm 2024*  **TỔ PHÓ TỔ 4-5**  **Vũ Trí Thủy** | *Đan Hội, ngày tháng năm 2024*  **HIỆU TRƯỞNG** |